

Số: 189 /QĐ-UBND

Gia Lương, ngày 26 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh hiệu gia đình văn hóa năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIA LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 102/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Theo đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa năm 2022 của Trưởng thôn Cộng Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu Gia đình văn hóa năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, BCĐ “TD ĐKXD ĐSVH” xã, Ban công tác Mặt trận thôn, trưởng thôn và các gia đình có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCĐ “TD ĐKXD ĐSVH” xã Gia Lương ;
- Ban công tác Mặt trận thôn;
- Trưởng thôn;
- Như điều 3;
- Lưu:VP;

CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Bình

DANH SÁCH GIA ĐÌNH VĂN HÓA THÔN CỘNG HÒA NĂM 2022

(Kèm theo quyết định số 189/QĐ- UBND ngày 26 tháng 10 năm 2022)

STT	Họ và tên chủ hộ	NĂM SINH	
		Nam	Nữ
1	NGUYỄN XUÂN LĂNG	1955	
2	ĐOÀN VĂN NHUYỄN	01/01/1930	
3	NGUYỄN HỒNG THỊNH	24/08/1977	
4	NGUYỄN KHOA HUÂN	10/01/1942	
5	NGUYỄN VĂN ƯỚC	30/12/1969	
6	PHẠM THỊ ĐỆM		00/00/1929
7	NGUYỄN VĂN VIÊN	1958	
8	NGUYỄN THỊ HẠNH		1957
9	ĐOÀN THỊ BẮC		1958
10	NGUYỄN THỊ MẾN		1956
11	TRẦN VĂN ĐỨC	01/01/1939	
12	NGUYỄN VĂN TRỊNH	30/2/1971	
13	NGUYỄN THỊ NÊM		00/00/1928
14	PHẠM VĂN AN	1960	
15	TĂNG THỊ MỄ		1933
16	PHẠM VĂN THIẾT	26/12/1957	
17	NGUYỄN THỊ LẤP		1949
18	PHẠM VĂN TÍCH	1948	
19	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG	01/01/1960	
20	NGUYỄN THỊ XUÂN		1945
21	NGUYỄN THỊ LAN		1949
22	ĐOÀN VĂN TRƯỜNG	1949	
23	TRẦN MẠNH HẢO	26/08/1960	
24	TRẦN THỊ XUÂN		1928
25	NGUYỄN THỊ HON		1917
26	HỒ SỸ QUYỀN	30/06/1968	
27	PHẠM THỊ NGHĨ		20/07/1937
28	NGUYỄN THỊ THIỆN		12/09/1933
29	ĐOÀN THỊ THI		1931
30	NGUYỄN THỊ ĐỈNH		10/06/1958
31	NGUYỄN VĂN HOÀNG	28/10/1976	
32	NGUYỄN THỊ CHẬM		1953

33	TRẦN VĂN NGỌC	06/01/1954	
34	PHẠM VĨNH CẢNH	11/09/1960	
35	NGUYỄN MINH SÁNG	19/02/1958	
36	NGUYỄN VĂN TUYỀN	0/0/1954	
37	ĐOÀN THANH HUYỀN	16/04/1953	
38	NGUYỄN HỮU NGHỊ	02/03/1955	
39	NGUYỄN NGỌC KÝ	02/01/1981	
40	NGUYỄN VĂN VUI	1958	
41	ĐOÀN VĂN NGỪNG	1962	
42	ĐOÀN THỊ THE		06/06/1946
43	NGUYỄN VĂN CẢI	1935	
44	NGUYỄN VĂN TÀI	13/05/1966	
45	TRẦN VĂN ĐỖ	20/08/1973	
46	PHẠM VĂN HÀNH	01/01/1958	
47	NGUYỄN THỊ THOÁN	09/11/1965	
48	NGUYỄN VĂN BẰNG	20/05/1940	
49	NGUYỄN THỊ HÒE		1957
50	ĐOÀN VĂN CẦU	05/05/1965	
51	ĐOÀN VĂN LỄ	1936	
52	ĐOÀN VĂN LỰC	1958	
53	NGUYỄN VĂN HUẤN	00/03/1939	
54	ĐOÀN VĂN TY	11/10/1955	
55	ĐOÀN VĂN HY	17/04/1950	
56	ĐOÀN ĐỨC HẠNH	27/05/1958	
57	NGUYỄN THỊ DẬU	1943	
58	NGUYỄN THỊ NỘI		07/02/1962
59	PHẠM VĂN THUY	13/02/1958	
60	NGUYỄN THỊ MỪNG		01/01/1948
61	NGUYỄN VĂN KIM	00/12/1942	
62	ĐOÀN THỊ MỤA		01/01/1951
63	NGUYỄN THỊ BÁNH		1927
64	NGUYỄN VĂN BẢO	1956	
65	NGUYỄN VĂN BÁO	1958	
66	ĐOÀN VĂN HỒNG	20/06/1958	
67	NGUYỄN VĂN HỜI	01/01/1957	
68	TRẦN VĂN NGÀ	05/08/1962	

69	TRẦN VĂN CUỐI	09/07/1969	
70	NGUYỄN VĂN THÙY	1965	
71	NGUYỄN VĂN VINH	25/07/1971	
72	NGUYỄN THỊ CHUYÊN	1959	
73	NGUYỄN THỊ NHUNG		0/0/1949
74	ĐOÀN VĂN KHANG	06/09/1979	
75	ĐOÀN VĂN BÁ	1961	
76	NGUYỄN VĂN CHÍNH	1959	
77	ĐOÀN VĂN THUẬN	15/05/1964	
78	NGUYỄN VĂN NGOẠN	05/02/1964	
79	NGUYỄN VĂN THÌN	24/07/1988	
80	NGUYỄN THỊ THU		20/05/1960
81	NGUYỄN VĂN TRANG	1970	
82	NGUYỄN VĂN KIÊN	12/03/1963	
83	ĐẶNG THỊ NHUẦN		19/03/1965
84	NGUYỄN THỊ GÁI		00/00/1940
85	NGUYỄN VĂN CẢNH	1963	
86	ĐOÀN VĂN THUẬT	10/05/1960	
87	ĐOÀN VĂN NHƠN	07/03/1945	
88	NGUYỄN THỊ HỒNG		23/02/1952
89	NGUYỄN VĂN KHOAN	12/12/1944	
90	ĐOÀN MẠNH QUỲ	08/11/1943	
91	ĐOÀN NGỌC HÙNG	22/09/1950	
92	NGUYỄN THỊ VÂN		00/00/1950
93	ĐOÀN VĂN TÁI	15/01/1961	
94	NGUYỄN VĂN CÀN	19/07/1958	
95	NGUYỄN VĂN ÁNH	1961	
96	NGUYỄN THỊ DUNG		05/09/1965
97	NGUYỄN VĂN TÀI	02/09/1965	
98	NGUYỄN VĂN THĂNG	03/11/1961	
99	NGUYỄN VĂN QUYÊN	1962	
100	NGUYỄN VĂN VỂ	00/10/1962	
101	BÙI THỊ CHÍN		06/11/1943
102	NGUYỄN VĂN KIÊN	1967	
103	NGUYỄN VĂN GIỎI	09/09/1970	
104	PHẠM VĂN HẢI	20/02/1972	

105	NGUYỄN THỊ THỨC		1948
106	NGUYỄN VĂN ĐƯƠNG	15/07/1973	
107	NGUYỄN VĂN PHÁN	04/03/1973	
108	NGUYỄN VĂN ĐANG	02/01/1965	
109	PHẠM NGỌC BÌNH	24/11/1943	
110	NGUYỄN VĂN THẮNG	20/05/1977	
111	ĐOÀN VĂN THỨC	1957	
112	ĐOÀN VĂN KHA	03/05/1970	
113	TRẦN VĂN THÀNH	26/01/1983	
114	NGUYỄN VĂN HIỂU	1987	
115	PHẠM QUANG TRUNG	20/04/1978	
116	ĐOÀN NGỌC BIÊN	08/06/1960	
117	ĐOÀN THANH BÌNH	18/03/1975	
118	ĐOÀN CÔNG GỪNG	02/06/1954	
119	NGUYỄN VĂN GIANG	1971	
120	ĐOÀN VĂN KHẢ	02/06/1972	
121	NGUYỄN VĂN KHỎI	07/01/1973	
122	NGUYỄN THỊ THẨM		29/09/1982
123	LÊ THỊ THÚY		10/08/1972
124	NGUYỄN QUANG HẢI	18/09/1982	
125	NGUYỄN VĂN SONG	06/11/1969	
126	ĐOÀN VĂN LĂNG	1979	
127	NGUYỄN VĂN THƠ	16/07/1984	
128	ĐOÀN VĂN THIỆP	13/07/1980	
129	NGUYỄN XUÂN NGỌC	01/01/1953	
130	PHẠM VĂN THIẾT	01/01/1959	
131	NGUYỄN VĂN TUẤN	1955	
132	NGUYỄN VĂN QUYÊN	17/07/1950	
133	NGUYỄN VĂN ÓT	1959	
134	NGUYỄN THỊ THOA		1953
135	NGUYỄN VĂN HAI	22/11/1978	
136	NGUYỄN VĂN GỌN	05/01/1953	
137	NGUYỄN VĂN HUYỀN	16/05/1982	
138	PHẠM VĂN HOẠCH	03/01/1979	
139	NGUYỄN XUÂN THANH	1982	
140	NGUYỄN VĂN QUYẾT	12/09/1971	

141	NGUYỄN HỮU NGẠN	07/10/1979	
142	ĐOÀN NGỌC HẢI	31/01/1979	
143	NGUYỄN SĨ NGHIÊM	03/06/1984	
144	NGUYỄN TRỌNG TUẤN	20/04/1984	
145	PHẠM VĂN MÃN	11/07/1982	
146	ĐỒNG THỊ XOA		07/03/1975
147	PHẠM THỊ BÉ		29/11/1962
148	NGUYỄN VĂN KHOA	10/08/1968	
149	PHẠM THỊ DUNG		14/06/1991
150	TRẦN VĂN ĐÍCH	24/12/1976	
151	NGUYỄN THỊ TUYẾT		02/11/1986
152	ĐOÀN TRƯỜNG GIANG	11/10/1987	
153	ĐỖ XUÂN LAI	26/08/1983	
154	PHẠM QUANG CHÍNH	25/07/1984	
155	HỒ THỊ THU THẢO		22/06/1992
156	ĐOÀN VĂN HẢI	01/05/1976	
157	ĐOÀN VĂN QUÂN	22/05/1983	
158	TRẦN THỊ THÚY		10/09/1979
159	PHẠM VĂN DÂN	17/02/1966	
160	TRẦN VĂN ĐỊNH	02/02/1981	
161	NGUYỄN VIỆT HÙNG	20/10/1989	
162	NGUYỄN QUANG LONG	08/11/1988	
163	VŨ VĂN TIẾN		10/10/1987
164	ĐOÀN VĂN GIANG	15/01/1985	
165	NGUYỄN TUẤN ANH	08/08/1987	
166	NGUYỄN VĂN MINH	26/02/1992	
167	NGUYỄN XUÂN THÁI	12/04/1984	
168	PHẠM THỊ XUYỀN		15/04/1974
169	ĐOÀN XUÂN QUYẾT	28/06/1986	
170	ĐOÀN NGỌC TÚ	22/06/1985	
171	NGUYỄN VĂN THÀNH	15/06/1984	
172	ĐOÀN VĂN LỤNG	04/08/1984	
173	NGUYỄN THẾ DUY	05/09/1986	
174	ĐOÀN ĐỨC LỢI	29/09/1987	
175	NGUYỄN THỊ HOA		16/04/1991
176	PHẠM THANH HÀ	16/05/1991	

177	PHẠM NGỌC THẮNG	01/08/1972	
178	NGUYỄN NGỌC ĐẠI	20/10/1992	
179	NGUYỄN XUÂN TOÀN	21/09/1985	
180	NGUYỄN THỊ HUÊ		01/11/1989
181	PHẠM VĂN THÀNH	10/01/1988	
182	PHẠM THỊ THỜI		16/09/1984
183	TRẦN THỊ NHÂM		15/08/1973
184	ĐÀO NGỌC KHOA	17/10/1979	
185	PHẠM THỊ MÁT		05/04/1980
186	NGUYỄN VĂN HIẾU	1983	
187	ĐOÀN VĂN MẠNH	06/08/1988	
188	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	02/05/1974	
189	NGUYỄN VĂN ĐÍCH	27/10/1963	
190	PHẠM THỊ NHA TRANG		12/03/1987
191	NGUYỄN VĂN HUẤN	22/11/1983	
192	ĐOÀN VĂN GIANG	15/01/1985	
193	NGUYỄN VĂN BÊNH		
194	NGUYỄN THỊ CƯ	21/03/1973	
195	NGUYỄN THỊ HỒNG		10/11/1939
196	HÀ THỊ MINH VƯỢNG		25/12/1959
197	NGUYỄN THỊ TẢO		01/01/1936
198	NGUYỄN VĂN BỊCH	1955	
199	NGUYỄN THỊ HIỆU		09/05/1905
200	NGUYỄN THỊ HÙNG		1956
201	NGUYỄN THỊ NGẠI		00/00/1929
202	PHẠM THỊ PHIÊN		01/01/1963
203	BÙI VĂN DUÂN	16/07/1967	
204	BÙI QUANG DÂN	10/04/1964	
205	ĐÀO THỊ GIANG		02/07/1958
206	NGUYỄN THỊ TÚY		30/03/1974
207	PHẠM THỊ NGHINH		10/01/1945
208	NGUYỄN VĂN QUYỀN	20/03/1974	
209	NGUYỄN THỊ MIỂU		0/4/1955
210	NGUYỄN THÀNH TRUNG	17/12/1985	
211	HOÀNG THỊ HỎI		01/01/1950
212	TRẦN THỊ NA		19/02/1958

213	PHẠM THỊ ÂN		1959
214	PHẠM THANH SƠN	10/06/1955	
215	NGUYỄN VĂN TỰ	01/01/1966	
216	PHẠM VĂN THOÁN	15/10/1977	
217	PHẠM THỊ THOAN		11/10/1962
218	NGUYỄN VĂN QUẢNG	1943	
219	NGUYỄN HỒNG NHÂN	01/01/1960	
220	ĐOÀN TRƯỜNG QUANG	04/05/1948	
221	NGUYỄN VĂN NGOẠN	04/11/1955	
222	NGUYỄN THỊ ĐỖ		03/06/1958
223	LÊ THỊ LÌU		12/03/1954
224	NGUYỄN VĂN TÁT	19/05/1950	
225	NGUYỄN VĂN KIÊN	21/01/1959	
226	NGUYỄN THỊ ÍCH		22/05/1958
227	NGUYỄN VĂN KIỂM	1944	
228	NGUYỄN VĂN CHUẨN	17/02/1963	
229	NGUYỄN QUỐC HOA	05/05/1954	
230	TRẦN THỊ THƠM		06/05/1905
231	NGUYỄN THỊ THÁI		25/06/1963
232	NGUYỄN THỊ HÌNH		1937
233	NGUYỄN VĂN THUẦN	09/10/1962	
234	NGUYỄN VĂN TẤN	20/06/1958	
235	NGUYỄN THỊ CẦU		01/01/1959
236	NGUYỄN THỊ NGHĨNH		1959
237	NGUYỄN MẠNH BỀN	16/01/1957	
238	TRẦN THỊ NGOÃN		1956
239	ĐOÀN VĂN SƠN	1961	
240	NGUYỄN VĂN SÍNH	1963	
241	ĐOÀN THỊ THỰC		1950
242	NGUYỄN VĂN THẮNG	12/05/1955	
243	NGUYỄN THỊ BÊ		1952
244	NGUYỄN THỊ THÚC		05/05/1905
245	VŨ THỊ MẾN		1952
246	TRẦN VĂN PHÒNG	02/10/1952	
247	NGUYỄN THỊ CHEN		1922
248	ĐOÀN VĂN HÒA	25/06/1967	

249	ĐOÀN VĂN ĐẠO	14/07/1957	
250	ĐOÀN VĂN NHÂN	1961	
251	NGUYỄN VĂN BẠT	1935	
252	NGUYỄN VĂN ĐÍCH	27/10/1963	
253	NGUYỄN THỊ HOA		1958
254	NGUYỄN VĂN THÍCH	24/07/1952	
255	NGUYỄN THỊ TÁM		01/01/1952
256	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	1938	
257	NGUYỄN VĂN XUÂN	10/07/1958	
258	NGUYỄN THỊ HUYỀN		07/02/1958
259	NGUYỄN THỊ VUI	1969	
260	NGUYỄN THỊ GẮNG	00/00/1938	
261	LƯU THỊ HỒNG		25/07/1977
262	NGUYỄN THỊ TÝ		1955
263	TRẦN TRỌNG THÁI	05/07/1967	
264	PHẠM THỊ BÉ		01/01/1938
265	NGUYỄN VĂN TIẾN	1943	
266	NGUYỄN VĂN CỎN	15/08/1947	
267	NGUYỄN VĂN THIẾU	06/04/1954	
268	NGUYỄN VĂN THÚY	01/01/1955	
269	NGUYỄN THỊ SƠN		1949
270	ĐOÀN THỊ NHUÂN		1962
271	ĐOÀN VĂN HUỀ	0/3/1947	
272	NGUYỄN THỊ THỦY		08/04/1954
273	NGUYỄN THỊ NHUẬN		11/05/1950
274	PHẠM THỊ QUÝ		1950
275	NGUYỄN VĂN ĐẬU	01/01/1958	
276	NGUYỄN VĂN THẮNG	1956	
277	NGUYỄN VĂN BÊ	08/08/1949	
278	ĐỖ THỊ VI		10/03/1966
279	NGUYỄN VĂN DINH	04/09/1943	
280	NGUYỄN THỊ UÂN		25/12/1939
281	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	30/11/1958	
282	LƯU THỊ NHƯNG		04/10/1948
283	PHẠM THỊ CHẮM		12/05/1950
284	NGUYỄN THỊ MAI		20/10/1942

285	NGUYỄN XUÂN HẠNH	01/02/1948	
286	NGUYỄN VĂN ROI	02/05/1943	
287	NGUYỄN VĂN NĂM	1959	
288	NGUYỄN VĂN TRANG	18/04/1985	
289	NGUYỄN VĂN LÀNH	12/12/1966	
290	NGUYỄN NGỌC KHÔI	26/01/1960	
291	ĐOÀN VĂN LẠI	08/02/1961	
292	NGUYỄN VĂN KỶ	18/09/1965	
293	PHẠM VĂN LUY	01/01/1959	
294	ĐOÀN VĂN TẤN	01/01/1957	
295	NGUYỄN VĂN TỐI	13/12/1963	
296	NGUYỄN VĂN PHÁT	01/01/1963	
297	ĐOÀN VĂN NAM	1962	
298	ĐOÀN VĂN HUỆ	10/12/1965	
299	ĐOÀN VĂN KHUÔNG	01/02/1964	
300	ĐOÀN THỊ HUYỀN		03/06/1905
301	PHẠM VĂN TRỌNG	04/06/1966	
302	NGUYỄN THỊ KỶ		1946
303	NGUYỄN VĂN THUẬN	1968	
304	NGUYỄN VĂN BÂN	1969	
305	BÙI QUANG THÀNH	05/02/1947	
306	NGUYỄN VĂN TUÂN	20/04/1964	
307	NGUYỄN VĂN VỤ	01/03/1970	
308	NGUYỄN VĂN THẠCH	27/08/1967	
309	PHẠM THỊ KHANG		01/01/1965
310	ĐOÀN VĂN THUẬN	14/10/1968	
311	NGUYỄN VĂN HÀ	29/11/1964	
312	ĐOÀN VĂN HOÁT	28/01/1971	
313	NGUYỄN VĂN THẮNG	1968	
314	NGUYỄN THỊ CHÔI		05/05/1965
315	ĐOÀN VĂN THIỀNG	1960	
316	NGUYỄN THỊ HUYỀN		02/03/1970
317	MAI THỊ MƯỜI		1957
318	NGUYỄN HỒNG QUẢNG	12/07/1974	
319	BÙI THỊ HỒNG		11/03/1972
320	ĐOÀN THỊ TÌNH		14/11/1958

321	NGUYỄN THỊ THƯỜNG		01/12/1977
322	ĐOÀN VĂN KHANG	10/10/1974	
323	NGUYỄN THỊ LÊ		17/10/1962
324	NGUYỄN THỊ QUỲNH		20/10/1948
325	NGUYỄN THỊ CỎM		30/2/1961
326	NGUYỄN VĂN HIỂN	06/06/1981	
327	NGUYỄN VĂN TIỀN	1977	
328	NGUYỄN VĂN TÂM	05/12/1981	
329	ĐOÀN THỊ NGỌC HUYỀN		01/10/1974
330	HỒ SỸ TƯỜNG	27/09/1955	
331	NGUYỄN VĂN NGẠN	27/12/1978	
332	ĐOÀN THỊ ĐỘ		06/06/1956
333	NGUYỄN VĂN NGHỊ	01/01/1981	
334	NGUYỄN THỊ GÁI		1953
335	NGUYỄN VĂN LỘC	08/08/1953	
336	NGUYỄN VĂN KIÊN	20/11/1975	
337	NGUYỄN VĂN THUẤN	01/01/1978	
338	NGUYỄN THỊ MAI		1932
339	NGUYỄN XUÂN THỊNH	21/04/1978	
340	NGUYỄN MẠNH HÙNG	05/12/1975	
341	NGUYỄN VĂN NÚI	1968	
342	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	07/10/1978	
343	ĐOÀN THỊ DUYÊN		03/09/1980
344	BÙI THỊ THANH HẢI		25/03/1976
345	ĐOÀN VĂN TOÀN	30/10/1982	
346	NGUYỄN THÀNH CÔNG	13/11/1980	
347	NGUYỄN VĂN TUÂN	Thg12-62	
348	NGUYỄN VĂN NHUẬN	02/06/1974	
349	NGUYỄN VĂN CHIẾN	12/01/1979	
350	NGUYỄN THỊ GÁI		1935
351	NGUYỄN VĂN VẠN	19/11/1973	
352	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	25/01/1980	
353	ĐOÀN THỊ HƯỞNG		03/06/1982
354	NGUYỄN VĂN RỪNG	10/10/1972	
355	NGUYỄN VĂN TRUNG	04/06/1984	
356	NGUYỄN THỊ VÂN		16/09/1979

357	PHẠM VĂN THỌ	05/10/1979	
358	TRẦN MẠNH HÙNG	10/12/1986	
359	TRẦN TRUNG KIÊN	21/10/1981	
360	NGUYỄN THỊ TƯỞI		20/11/1987
361	NGUYỄN VĂN VIỆT	24/05/1981	
362	NGUYỄN VĂN TÚ	24/06/1983	
363	ĐỖ THỊ THỦY		28/03/1979
364	NGUYỄN VĂN LUÂN	02/10/1989	
365	NGUYỄN VĂN KHA	14/08/1966	
366	NGUYỄN THỊ NGÀ		19/11/1978
367	NGUYỄN TRUNG KIÊN	27/11/1983	
368	NGUYỄN VĂN TÀI	09/10/1985	
369	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	13/08/1976	
370	PHẠM VĂN TUẤN	20/07/1972	
371	ĐOÀN MINH CHIẾN	04/07/1977	
372	BÙI QUANG TRÌNH	11/12/1987	
373	NGUYỄN VĂN QUYÊN	19/05/1973	
374	ĐỖ MINH TUẤN	02/01/1968	
375	ĐOÀN VĂN CÔNG	15/01/1988	
376	ĐOÀN THỊ NHÀN		10/10/1986
377	NGUYỄN VĂN NHA	14/05/1980	
378	NGUYỄN VĂN NHƯỢNG	10/09/1982	
379	NGUYỄN TIẾN DỤNG	26/11/1978	
380	NGUYỄN VĂN KIÊN	28/08/1988	
381	PHẠM VĂN TOÀN	03/04/1984	
382	NGUYỄN VĂN CẢNH	24/12/1981	
383	NGUYỄN KIM CƯỜNG	02/07/1989	
384	NGUYỄN VĂN THÀNH	08/12/1983	
385	PHẠM VĂN CẦU	08/02/1983	
386	NGUYỄN VĂN SÁNG	00/00/1981	
387	ĐOÀN VĂN HÙNG	01/09/1988	
388	ĐOÀN VĂN HÙNG	00/08/1978	
389	NGUYỄN VĂN MẠNH	03/11/1979	
390	NGUYỄN VĂN HIẾU	15/11/1990	
391	NGUYỄN THỊ MINH YẾN		21/10/1979
392	TRẦN ĐỨC HIẾU	07/03/1985	

393	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	11/09/1985	
394	ĐOÀN THỊ LỘC		10/03/1960
395	NGUYỄN HỮU NAM	19/03/1988	
396	NGUYỄN VĂN AN	18/09/1993	
397	NGUYỄN VĂN TRANG	01/11/1988	
398	NGUYỄN VĂN THỌ	26/09/1965	
399	NGUYỄN VĂN THIÊN	10/06/1995	
400	NGUYỄN VĂN BỘ	22/07/1985	
401	NGUYỄN TIẾN DŨNG	11/06/1993	
402	TRƯƠNG THỊ THANH		22/01/1988
403	NGUYỄN VĂN TUYẾN	13/01/1991	
404	NGUYỄN VĂN TIẾN	10/03/1986	
405	ĐOÀN THỊ NGOAN		17/02/1971
406	NGUYỄN VĂN LUÂN	23/07/1991	
407	NGUYỄN VĂN VỰC	07/01/1952	
408	NGUYỄN MẠNH TRƯỜNG	21/03/1990	
409	NGUYỄN VĂN SÁNH	04/01/1960	
410	PHẠM THỊ HIỀN		04/07/1970
411	NGUYỄN THỊ CA		24/07/1969
412	NGUYỄN VĂN KHUÂN	05/01/1963	
413	PHẠM XUÂN TRUỞNG	11/09/1982	
414	NGUYỄN THỊ MIỂU		08/05/1905
415	ĐOÀN VĂN HÙNG	01/09/1988	
416	VŨ TRỌNG GIÁP	23/07/1978	
417	ĐOÀN THỊ ĐỆ		10/10/1959
418	TRẦN THỊ SƠN		1933
419	NGUYỄN VĂN THỌ	01/11/1978	
420	PHẠM VĂN LIỄU	17/12/1960	
421	NGUYỄN VĂN THỰ	17/01/1960	
422	NGUYỄN VĂN UYÊN	20/02/1965	
423	HỒ SĨ TẠO	18180	
424	PHẠM VĂN TUẤN	23043	
425	ĐOÀN VĂN QUYẾT	44254	

